TRUNG TÂM TIN HỌC
TRƯỜNG THỊNH VŨNG TÀU
Zalo: 0933008831- Hotline: 0702222272

ĐỀ THI THỰC HÀNH
KỲ THI CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT
TRÌNH ĐỘ: NÂNG CAO
ĐỀ ÔN THI 4
THỜI GIAN LÀM BÀI 90 PHÚT
ĐỀ SỐ 1: CÓ 9 TRANG
(Không tham khảo tài liệu khi đang làm bài)

Chú ý: Trước khi làm bài Thí sinh tạo trong ổ đĩa D 1 folder có dạng sau: **STT_HO TEN THI SINH_NC.**

- **STT** là số thứ tự của Thí sinh trong danh sách dự thi
- **HO TEN THI SINH** là Họ tên thí sinh (Không có dấu Tiếng Việt) trong danh sách dự thi. (Hoặc theo hướng dẫn của cán bộ coi thi).
- Các hình ảnh trong bài thi (nếu có) sử dụng các ảnh kèm theo đề thi, nếu không có ảnh kèm theo đề thi có thể sử dụng các ảnh khác để thay thế.

Giám thị không giải thích đề thi

TIN HỌC TRƯỜNG THỊNH

ĐỀ THI:

1. PHẦN WORD (3đ)

Tạo bảng sau và lưu với tên **DulieuKetxuat.docx** trong Folder **STT_HO TEN THI SINH_NC.(01đ)**

TT	MSSV	Họ lót	Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành	ĐTB	Xếp loại
1	8721001	Lê Thành Ngọc	Anh	Nữ	16/10/2002	BRVT	QTKD	7.13	Khá
2	6310014	Phạm Kim	Chi	Nữ	17/07/2001	Tp.HCM	QTKD	7.18	Khá
3	6310023	Nguyễn Thị Bạch	Cúc	Nữ	04/05/2002	Tp.HCM	QTKD	6.43	TB
4	7761058	Phan Khánh	Đức	Nam	12/11/2002	Sông Bé	KTKT	7.34	Khá
5	7761048	Lưu Thị	Dung	Nữ	10/06/2003	Thanh Hóa	KTKT	6.57	TB
6	7742017	Nguyễn Văn	Được	Nam	08/12/2002	Tiền Giang	ĐT-VT	5.94	TB
7	6310028	Nguyễn Hoàng	Dương	Nam	10/02/2002	Long An	QTKD	6.43	TB
8	6310043	Đỗ Văn	Giang	Nam	11/03/1999	Vĩnh Phúc	QTKD	8.39	Giỏi
9	7722223	Trần Minh	Hải	Nam	11/06/2002	Tây Ninh	QTKD	5.94	TB
10	6310051	Trịnh Thị Mỹ	Hằng	Nữ	11/05/2002	Tiền Giang	QTKD	10.0	Giỏi
11	6310053	Võ Thu	Hằng	Nữ	07/07/2003	Tp.HCM	QTKD	7.05	Khá
12	7761104	Đào Thái	Hiền	Nam	05/04/2002	Tp.HCM	KTKT	5.85	TB

1.1. Tạo văn bản **PhieuDuLeTotNgiep.Docx** theo mẫu bên dưới.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT

PHIẾU DỰ LỄ TỐT NGHIỆP NĂM 2024

Ngành: Quản Trị Kinh Doanh Xếp loại: Giỏi hoặc Khá

Vào lúc, 18h00', thứ bảy, ngày 20 tháng 06 năm 2024

……

TP.HCM, ngày 20 tháng 06 năm 2024

Người lập bảng

Đặng Trường Sơn

TIN HỌC TRƯỜNG THPT

Sau đó thực hiện kết xuất dữ liệu từ tập tin **DulieuKetxuat.docx,** chỉ kết xuất cho những sinh viên ngành QTKD có loại **Khá** hoặc **Giỏi**. (2đ)

Kết quả như mẫu:

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT

PHIẾU DỰ LỄ TỐT NGHIỆP NĂM 2024

Ngành: Quản Trị Kinh Doanh *Xếp loại: Giỏi hoặc khá*

Vào lúc, 18h00', thứ bảy, ngày 20 tháng 06 năm 2024

TT	MSSV	Họ lót	Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành	ĐTB	Xếp loại
1	8721001	Lê Thành Ngọc	Anh	Nữ	16/10/2002	BRVT	QTKD	7.13	Khá
2	6310014	Phạm Kim	Chi	Nữ	17/07/2001	Tp.HCM	QTKD	7.18	Khá
3	6310043	Đỗ Văn	Giang	Nam	11/03/1999	Vĩnh Phúc	QTKD	8.39	Giỏi
4	6310051	Trịnh Thị Mỹ	Hằng	Nữ	11/05/2002	Tiền Giang	QTKD	10.0	Giỏi
5	6310053	Võ Thu	Hằng	Nữ	07/07/2003	Tp.HCM	QTKD	7.05	Khá

.....

TP.HCM, ngày 20 tháng 06 năm 2024

Người lập bảng

Đặng Trường Sơn

2. PHẦN POWER POINT (3đ)

Thực hiện các yêu cầu sau. Kết quả lưu thành File **BaiThi_PowerPoint_NC** trong Folder **STT_HO TEN THI SINH_NC.**

2.1. Trong Slide Master, định dạng: (1đ)

- Tạo nền chuyển sắc từ trắng sang hồng nhạt, type Radial, Direction từ trung tâm đổ ra ngoài. Slide title có nền khác các slide con.
- Phần Title: Arial, màu đỏ, size 54.
- Phần nội dung: Font Times New Roman, màu đỏ thẫm và size tùy chọn.
- Phần Date/Time, Footer, Slide Number: Tahoma, màu cam đất, size 16.

2.2. Mỗi Slide chọn hiệu ứng chuyển trang (Slide Transition) khác nhau. Chèn các hiệu ứng hoạt hình (Custom Amination) cho các đối tượng trên trên Slide; các hiệu ứng xuất hiện tự động tuần tự. (0.5đ)

2.3. Tạo hyperlink cho slide 2 như sau: (0.5đ)

a. Dòng "Sự tích về Vu Lan" liên kết đến slide 3
b. Dòng "Những điều bạn nên làm trong mùa Vu Lan" liên kết đến slide 4
c. Dòng "Các Ca Khúc Hay nhất trong Mùa Vu Lan" liên kết đến slide 5

2.4. Tạo nút liên kết ngược về slide 2 (Slide nội dung chính) từ các slide 3,4. (0.5đ)

2.5. Chèn ngày giờ và đánh số cho các Slide trừ slide tiêu đề. Slide thứ 2 đánh số từ số 1. Phần Footer ghi "Bài Thi chứng chỉ B Nâng Cao". (0.5đ)

Slide 1:

TIN HỌC TRƯỜNG THỊNH

VU LAN
MÙA BÁO HIẾU

Họ và tên:

Số máy:

Slide 2:

Mục lục

- **Sự tích về Vu Lan**
- **Những điều bạn nên làm trong mùa Vu Lan**
- **Các ca khúc hay nhất trong mùa Vu Lan**

19/11/2024 Bài Thi chứng chỉ B Nâng Cao 1

Slide 3:

Sự tích về Vu Lan

Sự tích Vu Lan báo hiếu trong văn hóa Phật Giáo có nguồn gốc từ câu chuyện về Tôn giả Mục Kiền Liên – một trong 10 vị đệ tử xuất chúng của Đức Phật.

TIN HỌC TRƯỜNG

Slide 4:

Những điều bạn nên làm trong mùa Vu Lan

- Nấu mâm cơm cúng để dâng lên ông bà tổ tiên.
- Đi chùa cầu bình an cho cha mẹ
- Tham gia nghi lễ bông hồng cài áo.
- Mua quà tặng cha mẹ, ông bà
- Gọi điện hỏi thăm cha mẹ, ông bà nếu ở xa.
- Thăm viếng mộ tổ tiên.
- Tránh sát sinh.
- Tránh **làm điều** xấu.

19/11/2024 Bài Thi chứng chỉ B Nâng Cao 3

Slide 5:

Các ca khúc hay nhất trong mùa Vu Lan

1. Bông hồng cài áo
2. Lòng mẹ
3. Dâng lời sám hối mẹ cha
4. Nỗi lòng cha mẹ
5. Nguyện cầu cha mẹ đời đời an vui.
6. Bé ầu thương của mẹ
7. Mẹ là ngôi nhà bình an
8. Vu Lan báo hiếu thâm ân
9. …….

19/11/2024 Bài Thi chứng chỉ B Nâng Cao 4

Chú ý: Với các hiệu ứng không được chỉ định, tự chọn hiệu ứng phù hợp cho các đối tượng. Thời gian hoạt động của mỗi hiệu ứng đúng 1 giây.

3. PHẦN EXCEL (4đ):

3.1. Từ tập tin **DuLieu_Excel.xlsx** hãy định dạng các bảng tính như mẫu và đổi tên tên file thành **BaiThi_Excel_NC** trong Folder **STT_HO TEN THI SINH_NC**

Tại sheet **DanhMucHang**

LoaiHang

Mã loại	Tên loại
BangKeo	Băng keo, keo dán
BamKim	Bấm kim, Kim bấm
KepBuom	Kẹp bướm, kẹp giấy
DaoRoc	Dao rọc, kéo

DanhMucHang

BẢNG BÁO GIÁ

STT	Tên hàng	Xuất xứ	Đvt	Số Lượng	Đơn giá (chưa có Vat)	Đơn giá (có VAT)
BĂNG KEO, KEO DÁN						
1	Băng keo giấy 1.2P	Việt Nam	Cuộn	83	3,400	3,740
2	Băng keo giấy 2.5P	Việt Nam	Cuộn	21	6,000	6,600
3	Băng keo giấy 5P	Trung Quốc	Cuộn	48	11,600	12,760
4	Băng keo 2 mặt 1.2P	Việt Nam	Cuộn	59	2,700	2,970
5	Băng keo 2 mặt 2.5P	Hàn Quốc	Cuộn	64	4,400	4,840
6	Băng keo trong 1.2P	Việt Nam	Cuộn	22	4,200	4,620
7	Băng keo trong 2.4P	Việt Nam	Cuộn	50	7,400	8,140
8	Băng keo văn phòng	Việt Nam	Cuộn	51	2,100	2,310
9	Cắt băng keo văn phòng	Trung Quốc	Cái	54	13,500	14,850
10	Cắt băng keo SDI nhỏ	Đài Loan	Cái	95	33,000	36,300
11	Cắt băng keo SDI trung	Đài Loan	Cái	37	37,000	40,700
12	Đế cắt băng keo 5P	Việt Nam	Cái	11	15,500	17,050
13	Keo khô Hàn Quốc	Hàn Quốc	Chai	31	4,400	4,840
14	Keo nước	Việt Nam	Chai	39	2,200	2,420
15	Keo nước lớn	Việt Nam	Chai	71	4,600	5,060
16	Keo 502	Trung Quốc	Chai	62	5,300	5,830
BẤM KIM, KIM BẤM						
1	Bấm kim số 10 SDI	Việt Nam	Cái	16	15,800	17,380
2	Bấm kim số 3 Hand	Đài Loan	Cái	40	27,300	30,030
3	Bấm kim số 10 Plus	Đài Loan	Cái	23	20,900	22,990
4	Bấm kim số 3 Eagle xoay	Trung Quốc	Cái	68	44,600	49,060
5	Bấm kim mini SDI	Đài Loan	Cái	30	18,900	20,790
6	Bấm kim 50LA	Trung Quốc	Cái	54	230,000	253,000
7	Kim bấm số 10 Plus	Đài Loan	Hộp	55	2,400	2,640

TIN HỌC TRƯỜNG THỊNH

8	Kim bấm số 10 SDI	Nhật	Hộp	70	1,800	1,980
9	Kim bấm số 3 SDI	Đài Loan	Hộp	82	3,600	3,960
10	Gỡ Kim	Nhật	Cái	97	4,500	4,950
KẸP BƯỚM, KẸP GIẤY						
1	Kẹp bướm 15mm	Trung Quốc	Hộp	35	3,500	3,850
2	Kẹp bướm 41mm	Đài Loan	Hộp	94	11,800	12,980
3	Kẹp bướm 51mm	Trung Quốc	Hộp	85	18,600	20,460
4	Đinh dù sắt	Trung Quốc	Hộp	60	3,200	3,520
5	Kẹp giấy C32	Trung Quốc	Hộp	95	2,300	2,530
6	Kẹp giấy C82	Đài Loan	Hộp	10	4,000	4,400
7	Kim kẹp màu nhựa	Trung Quốc	Hộp	57	3,700	4,070
8	Khóa acco nhựa	Nhật	Hộp	72	14,500	15,950
9	Khóa acco sắt	Trung Quốc	Hộp	79	22,100	24,310
DAO RỌC GIẤY, KÉO						-
1	Dao rọc giấy lớn	Trung Quốc	Cái	52	4,500	4,950
2	Dao rọc giấy 3 lưỡi	Việt Nam	Cái	12	17,500	19,250
3	Dao 1 lưỡi SDI nhỏ	Đài Loan	Cái	45	14,000	15,400
4	Dao 1 lưỡi SDI lớn	Đài Loan	Cái	20	16,800	18,480
5	Lưỡi dao nhỏ Unicorn	Nhật	Hộp	42	8,400	9,240
6	Kéo S109	Đài Loan	Cây	41	14,000	15,400
7	Kéo S120	Đài Loan	Cây	30	6,500	7,150
8	Kéo văn phòng	Trung Quốc	Cây	76	4,000	4,400

Tại sheet **BangTheoDoiHangBan**

BẢNG THEO DÕI HÀNG BÁN THÁNG 10/2024

Số tt	Loại hàng	Tên hàng	Ngày bán	Đơn vị tính	Xuất xứ	Số lượng bán	Đơn giá	Thành tiền
Tổng tiền:								

TIN HỌC TRƯỜNG THỊNH

3.2. Thực hiện các yêu cầu sau

1. Khống chế dữ liệu nhập trong bảng BaiThi:

- Loại hàng: Danh sách chọn từ các loại hàng trong bảng **LoaiHang (0.5đ)**

- Tên hàng: Danh sách chọn từ Bảng **DanhMucHang** dựa vào từng loại hàng tương ứng**. (0.5đ)**

- Ngày bán: Trong tháng 6/2024, ngày nhập sau phải >= ngày nhập trước, không được bỏ trống. **(0.5đ)**

- Số lượng bán: Ràng buộc nhập sao cho tổng số lượng từng mặt hàng phải nhỏ hơn số lượng của mặt hàng đó trong bảng DanhMucHang. Nếu vi phạm thì báo lỗi "Hàng chưa về". **(0.75đ)**

2. Lập công thức tính toán

- Đơn vị tính, Xuất xứ: dựa vào tên hàng dò tìm trong bảng DanhMucHang **(0.5đ)**

- Đơn giá: Tra trong bảng DanhMucHang. Tuy nhiên hàng có xuất xứ Việt Nam và số lượng >= 15 thì lấy cột đơn giá chưa có VAT. **(0.5đ)**

- Thành tiền = Số lượng * Đơn giá. Nếu hàng có xuất xứ từ Trung Quốc bán với số lượng >=30 thì giảm 3%. Dùng công thức mảng. **(0.25đ)**

3. Thống kê

Tại sheet **ThongKe** hãy thực hiện Bảng Thống Kê sau:

3.1 Dùng **DataTable** để lập bảng thống kê **tổng thành tiền** theo Mã loại và Xuất xứ **(0.25đ)**

BẢNG THỐNG KÊ

Xuất xứ / Mã loại	Việt Nam	Trung Quốc	Hàn Quốc	Đài Loan	Nhật
BangKeo					
BamKim					
KepBuom					
DaoRoc					

3.2 Dùng công thức mảng để tính tổng số lượng bán của loại hàng **BamKim** và xuất xứ từ **Trung Quốc** trong tháng **(0.25đ)**

Chú ý: Sử dụng công thức để thực hiện tính và điền dữ liệu. Câu nào không làm được, điền dữ liệu trực tiếp (không được tính điểm) để làm câu tiếp theo.

TIN HỌC TRƯỜNG THỊNH